

**ĐẠI HỌC TỔNG HỢP HÀ NỘI**  
**TẠP CHÍ KHOA HỌC No 3 + 4 - 1992**

**HỒ CHÍ MINH VỚI VẤN ĐỀ ĐOÀN KẾT TÔN GIÁO**

NGUYỄN ĐÌNH NHA<sup>+</sup>

Hồ Chí Minh bằng hoạt động thực tiễn cách mạng của mình đã rất thành công trong việc đoàn kết các lực lượng dân tộc, trong đó đoàn kết đồng bào các tôn giáo là một trọng tâm được Người quan tâm. Bài viết này giới hạn tìm hiểu vấn đề ở giai đoạn 1954-1969, chủ yếu nêu lên những nội dung cụ thể của tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc đoàn kết tôn giáo cùng toàn dân đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Nguồn tư liệu chúng tôi sử dụng là các bài viết và bài nói của Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề tôn giáo. Ngoài ra chúng tôi còn khai thác một số tài liệu chưa công bố hiện lưu giữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh. Từ 1954-1969 Hồ Chí Minh đã viết 17 bài trực tiếp và gián tiếp liên quan đến vấn đề tôn giáo trong đó 13 bài về Thiên chúa giáo, 2 bài về Phật, 1 bài về Tin lành và 1 bài về Hòa Hảo.

Qua những tài liệu đó, có thể thấy rõ những quan điểm cơ bản có tính nguyên tắc của Người về tôn giáo nói chung và về đoàn kết các lực lượng tôn giáo nói riêng.

1 - Hồ Chí Minh luôn luôn coi trọng mục đích, tích cực và chân chính của các tôn giáo, nhất là các tôn giáo lớn. Người hiểu sâu sắc những ý nghĩa nhân bản trong giáo lý của các tôn giáo. Người nhấn mạnh: Các tôn giáo ra đời nói chung đều vì mục đích con người, đều nhằm cứu giúp con người thoát khỏi "vòng bẻ khổ", giúp họ sống trong hòa bình và tự do. Chúa giáng sinh là để cứu vớt nhân loại, "Chính Chúa là một tấm gương hy sinh vì những người bị áp bức, vì những dân tộc bị đè nén vì hòa bình và vì công lý" <sup>(1)</sup>. Phật ra đời cũng chính là để "Lợi lạc quần sinh, vô ngã vị tha" <sup>(2)</sup>.

Như vậy hạt nhân tích cực của giáo lý Thiên chúa, Phật Thích Ca được Hồ Chí Minh chất lọc coi như một điểm phù hợp với mục tiêu chủ yếu của cách mạng Việt Nam. Điều này được Hồ Chí Minh thường xuyên nhấn mạnh, thể hiện nhận thức sâu sắc của Người về triết lý nhân sinh trong giáo lý nguyên thủy của các tôn giáo, qua đó nêu bật mục tiêu cách mạng, lý tưởng phấn đấu hi sinh của mình cũng là vì dân tộc, vì nhân dân trong đó giáo dân, Phật tử là một bộ phận không thể tách rời trong cộng đồng dân tộc Việt Nam.

2. Hồ Chí Minh luôn luôn coi đồng bào theo các tôn giáo khác nhau là một bộ phận

---

(+) Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh.

*hữu cơ trong toàn bộ cộng đồng quốc gia dân tộc thống nhất, gắn bó lợi ích của họ với lợi ích chung của mọi người Việt Nam. Bất kỳ người Việt Nam nào dù Lương hay Giáo, theo đạo này hay đạo kia, trước hết đều là những người con của Tổ quốc Việt Nam, sống trên đất Việt Nam, có cùng một truyền thống lịch sử cùng một nguyện vọng là hòa bình, độc lập, thống nhất và ấm no hạnh phúc. Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh: Nếu dân tộc được hòa bình, tự do thì mọi tín đồ cũng được tự do kính chúa, thờ phật và ngược lại đất nước bị chiếm đóng thì nhà thờ, chùa chiền cũng bị xâm phạm, tín đồ cũng vì thế mà khổ cực lầm than.*

Bởi vậy với mọi người dân Việt Nam lương cũng như giáo đều có chung một nhiệm vụ là xây dựng miền Bắc vững mạnh và đấu tranh thống nhất nước nhà. Người nói: "Sản xuất ngày càng phát triển, phần xác ta được ấm no, thì phần hồn càng được yên vui, việc đấu tranh giành thống nhất Tổ quốc, giữ gìn hòa bình càng chóng thắng lợi như bài hát "Sáng danh trên các tầng trời, hòa bình cho mọi người lành dưới thế" (3). Hay: "Đời sống nhân dân được cải thiện cũng giống như tôn chỉ mục đích của Đạo Phật, nhằm xây dựng cuộc đời thuần mỹ, chí thiện, bình đẳng yên vui và no ấm" (4).

Dân tộc Việt Nam là một khối thống nhất, Bắc-Nam như anh em một nhà không thể chia cắt được, việc đấu tranh thống nhất nước nhà là nguyện vọng thiết tha của toàn thể dân tộc Việt Nam. Nguyện vọng đó hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của chúa Kitô "nguyện cho hết thảy đồng bào hoàn toàn phù hợp với nhau" (5).

3. *Hồ Chí Minh luôn có niềm tin tuyệt đối vào tình thân yêu nước, phẩm chất tốt đẹp của đồng bào là tín đồ tôn giáo*

Người viết: "Tôi tin vào lòng nồng nàn yêu nước của đồng bào, tôi mong rằng mỗi người đều cố gắng làm tròn nghĩa vụ để đến ngày tổ quốc thống nhất và độc lập thật sự mọi người đều có thể tự hào rằng: "Tôi đã góp một phần vào thắng lợi chung" (6) "giữ gìn tự do" (7). Chấn chấn không có một người Việt Nam nào có tâm hồn và bản sắc Việt Nam lại không muốn độc lập tự do, hòa bình hạnh phúc. Trong bài nói chuyện tại Hội nghị giảm tô và Cải cách ruộng đất 31.10.1955 Hồ Chí Minh phê bình: "Có cán bộ cho rằng, vùng công giáo khó phát động, phải nhớ rằng đại đa số đồng bào công giáo cũng là nông dân nghèo khổ, cũng bị bóc lột tàn tệ, cũng muốn có cơm ăn, có ruộng cày. Nếu ta kiên nhẫn thật sự ba cùng với họ, khéo giác ngộ và tổ chức họ, thì nhất định làm được" (8). Mặt dù có nơi có lúc đồng bào, nhất là đồng bào theo đạo Thiên chúa bị kẻ thù lợi dụng xúi giục, tuyên truyền chống phá cách mạng bởi xấu chế độ, xuyên tạc chính sách tự do tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước ta nhưng Hồ Chí Minh luôn xác định đó chỉ là những lầm lẫn nhất thời của một bộ phận nhỏ đồng bào và chắc chắn nếu được tuyên truyền giải thích động viên đồng bào hiểu và sẽ tin theo.

Chính bởi xuất phát từ niềm tin vào lòng yêu nước của đồng bào là tín đồ tôn giáo, luôn luôn coi đồng bào là một bộ phận không tách rời của dân tộc và nhân dân, tôn trọng quyền tự do, tín ngưỡng và trân trọng giá trị tinh thần thánh thiện của các tôn giáo, Hồ Chí Minh mới có thể động viên và đoàn kết được hiệu quả các lực lượng tôn giáo tham gia vào sự nghiệp cách mạng chung. Nhờ vậy mà bất chấp những diễn biến phức tạp đã xảy ra trong một thời kỳ đầy phức tạp của Cách mạng Việt Nam đại bộ phận đồng bào

tôn giáo, giáo dân cũng như Phật tử vẫn một lòng một dạ đi theo cách mạng, tin tưởng vào con đường mà Hồ Chí Minh đã vạch ra.

Đối với Hồ Chí Minh, con người mà toàn bộ cuộc đời đã hiến dâng trọn vẹn cho dân cho nước, cho sự nghiệp giải phóng nhân loại bị áp bức thì tôn giáo là vấn đề có tầm quan trọng lớn, việc đoàn kết đồng bào các tôn giáo có ý nghĩa chiến lược trong khối đại đoàn kết toàn dân. Rõ ràng là để thực hiện tốt việc đoàn kết các lực lượng tôn giáo trong một thời kỳ đầy phức tạp của cách mạng giai đoạn 1954-1969 không phải chỉ đòi hỏi tài năng, tổ chức, động viên, giáo dục, mà còn là những yếu tố thuộc về đạo đức, chủ nghĩa nhân đạo, cái nhìn nhân văn của một lãnh tụ cách mạng. Khi khẳng định các yếu tố tích cực của các tôn giáo, Hồ Chí Minh đã nêu cao các mục đích vì con người của các tôn giáo này, chất lọc và vận dụng vào thực tiễn cách mạng nước ta.

Đồng bào theo đạo Thiên chúa hay đạo Phật và các tôn giáo khác như tìm thấy ở Hồ Chí Minh những phẩm chất của chúa Giê su, của Phật Thích Ca là sự hy sinh vì hạnh phúc của con người. Chỉ có điều khác là Hồ Chí Minh hướng con người vào hoạt động thực tiễn và đây chính là điểm khác căn bản giữa cách mạng và tôn giáo giữa duy vật và duy tâm. Sự vận dụng khéo léo giữa hai vấn đề đối lập như vậy cho một mục đích giải phóng dân tộc và hạnh phúc nhân dân của Hồ Chí Minh là một mẫu mực mà chúng ta phải học tập. Bài học Hồ Chí Minh về vấn đề này giúp chúng ta nhìn nhận đúng những yếu tố tích cực trong các giáo lý, tinh thần yêu nước của đồng bào các tôn giáo để từ đó giải quyết đúng đắn các vấn đề tôn giáo, không ngừng củng cố khối đoàn kết toàn dân trong công cuộc xây dựng đất nước.

#### CHÚ THÍCH

- (1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 4, ST, H. 1984, tr. 67.
- (2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 9, ST, H. 1989, tr. 781.
- (3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 7, ST, H. 1 + 987, tr. 554.
- (4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 7, ST, H. 1987, tr. 560.
- (5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 7, ST, H. 1987, tr. 555.
- (6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 5, ST, H. 1985, tr. 326.
- (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 4, ST, H. 1989, tr. 216.
- (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 7, ST, H. 1987, tr. 345.